

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**

TỈNH THÁI BÌNH

Án số: 137/2018/HSST

Ngày 04 - 9 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Tiến Thịnh

Bà Bùi Phương Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tam - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2018/TLST- HS ngày 09 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2018/ QĐXXST - HS ngày 24 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Anh H, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1990 tại T; Nơi cư trú: tổ 47, phường K, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc B và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1992 và 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Bản án số 172/2016/HSST ngày 07/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 02 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2018; Tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 1604/ QĐ ngày 03/6/2013 của Chủ tịch UBND thành phố T áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội thành phố Thái Bình thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 24/5/2014. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2018 đến ngày 28/6/2018 chuyển tạm giam đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 22/6/2018, Nguyễn Quốc Anh H đi bộ từ nhà đến khu vực chợ BOT thuộc tổ 50, phường Q, thành phố T mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây H gặp và mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ với giá 200.000 đồng, H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm chỗ vắng để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường P, thuộc tổ 48, phường Q, thành phố T thì bị tổ công tác của Công an phường Q, thành phố T làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Bùi Gia T và anh Tăng Đình C, H đã tự giác đưa từ lòng bàn tay trái ra giao nộp 01 gói ma túy, H khai là hêrôin mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác mở gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, yêu cầu H và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Q, thành phố T để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 266/KLGD - PC54 ngày 22/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Quốc Anh H là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,2575 gam*”.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Quốc Anh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 138/CT - VKSTP ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Anh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận kiểm sát viên luận tội bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Anh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt Nguyễn Quốc Anh H mức án từ 18 đến 24 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu để tiêu hủy số hêrôin hoàn lại sau giám định.

Khi trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là anh Bùi Gia T và anh Tăng Đình C, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định 266/KLGD - PC54 ngày 22/6/2018 cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 22/6/2018, tại khu vực đường P, thuộc tổ 48, phường Q, thành phố T, Nguyễn Quốc Anh H đã tàng trữ trái phép 0,2575 gam hêrôin bị Công an bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của Nguyễn Quốc Anh H đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố là có căn cứ.

Viện dẫn Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với công cuộc đấu tranh kiên quyết của Đảng và Nhà nước ta về bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi xã hội nên tính chất vụ án là nghiêm trọng cần xử phạt nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa, phạm tội lần này bị áp dụng tình tiết tăng nặng (tái phạm) theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Ngày 03/6/2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 24/5/2014, đến thời điểm phạm tội đã được xóa, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Bị cáo là đối tượng nghiện tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bản thân không có việc làm, không thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy bị bắt giữ, bị cáo khai mua của một nam giới khoảng 20 tuổi, nhưng không biết tên, địa chỉ. Do không xác định được người bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 50; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Anh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Anh H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/6/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu 0,2415gam hêrôin trong bao niêm phong số 266/KLGD (mẫu vật hoàn trả sau giám định) để tiêu hủy.

(*Vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình quản lý như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018*)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc Anh H phải nộp 200.000(hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quốc Anh H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/9/2018.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- Cơ quan THAHS CATP Thái Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Sơn

